

Bản án số: 83/2021/HS-ST
Ngày: 28-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thanh Long.

Bà Dương Thị Mỹ Trân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến tre tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Lê P (tên gọi khác: X men), sinh năm 1996; nơi sinh: tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp Đ N, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Hồi giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thanh M và bà Lê Thị Diệu L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không có; tiền án: có 01 tiền án: Ngày 27/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự, bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo kể từ ngày 27/8/2020, đã thi hành xong án phí hình sự ngày 03/12/2020.

Nhân thân: Ngày 29/4/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 44/2021/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/8/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo* là ông Bùi Thanh M, sinh năm 1961; nơi cư trú: ấp Đ N, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo* là ông Trần Nhật Long H, sinh năm 1978 - Luật sư, Văn phòng Luật sư H N thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre. Có yêu cầu xét xử vắng mặt

- Bị hại:

+ Ông Nguyễn Thanh K, sinh năm 1997;

Nơi cư trú: số xxx, N T, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

+ Ông Trần Văn H, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Thủy P, sinh năm 1974; cùng cư trú: ấp P K, xã P M T, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Bà Nguyễn Thị Thủy P ủy quyền cho ông Trần Văn H tham gia tố tụng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Phước T, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: ấp 5, xã T A, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Người làm chứng:

+ Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: ấp P H, xã H K T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Trần Bảo K, sinh năm 1997;

Nơi cư trú: ấp Đ N, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

+ Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1938;

Nơi cư trú: ấp T L, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Nguyễn Thái N, sinh năm 1998;

Nơi cư trú: ấp T L, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

+ Bà Huỳnh Thị Bé M, sinh năm 1970;

Nơi cư trú: ấp T L, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

(Tất cả bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 30/01/2021, Bùi Lê P mượn xe đạp điện của anh Trần Bảo K ngụ cùng ấp đến xã P M T, huyện Mỏ Cày Bắc chơi, khi đi ngang tiệm tạp hóa của chị Nguyễn Thị R, nơi cư trú: ấp P H, xã H K T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, P nhìn thấy xe mô tô biển số 63B9-xxxx, nhãn hiệu Honda, số loại Wave của anh Nguyễn Thanh K, nơi cư trú: số xxx, N T T, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đang để trước cửa tiệm tạp hóa không có người trông coi, có gắn sẵn chìa khóa nên P nảy sinh ý định lấy trộm xe. P để xe đạp điện cách tiệm tạp hóa khoảng 06 mét sau đó đi đến lấy xe mô tô và chạy xe tẩu thoát về hướng huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre. Khi đi ngang nhà của vợ chồng anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị Thủy Ph, cùng cư trú huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre thì P nhìn thấy một xe mô tô biển số 71H9-xxxx của anh Trần Văn H để phía bên trong sân nhà, trên xe có gắn chìa khóa, P nảy sinh ý định chiếm đoạt, P quay đầu xe mô tô biển số 63B9-xxxx trở ra và dựng cặp lộ dal, sau đó P đi vào lấy trộm xe mô tô biển số 71H9-xxxx bên trong cốp xe có 02 bốp da màu nâu, 01 giấy đăng ký xe mô tô và tẩu thoát khỏi hiện trường. Khi vừa nổ máy xe chạy đi thì chị Nguyễn Thị Thủy P phát hiện truy hô nhưng bị cáo đã tẩu thoát và bỏ lại xe mô tô biển số 63B9-xxxx tại hiện trường. Sau đó P đem xe mô tô biển số 71H9-xxxx cất giấu tại vườn của bà Nguyễn Thị D, nơi cư trú: ấp T L, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Sau khi mất xe, anh K báo tin cho Công an xã Hưng Khánh Trung B, huyện Chợ Lách; anh H điện thoại báo tin cho Công an xã Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 25/02/2021 của Hội đồng định giá huyện Chợ Lách kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 63B9-xxxx, nhãn hiệu Honda, số loại WAVE ALPHA, số máy HC09E5343855, số khung RLHHC09027Y243964, màu sơn đỏ đen, dung tích xi lanh 97 cm³, đã qua sử dụng có giá trị 6.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 05/02/2021 của Hội đồng định giá huyện Mỏ Cày Bắc kết luận: 01 (một) xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 71H9-xxxx màu nâu - vàng, nhãn hiệu SYM, số loại SHARK, số máy VVBA-D018744, số khung: 12ADAD018744 có giá trị 5.500.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG ngày 24/6/2021 của Hội đồng định giá huyện Mỏ Cày Bắc kết luận 01 bốp da màu nâu không rõ nhãn hiệu, không còn giá trị; 01 bốp da màu nâu hiệu Hermes giá 120.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Bùi Lê P đã lén lút chiếm đoạt là 11.620.000 đồng (Mười một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 494/KL-VPYTW ngày 28/7/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.71 - ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (để làm việc với cơ quan pháp luật).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô biển số 63B9-xxxx, nhãn hiệu Honda, số loại WAVE ALPHA, số máy HC09E5343855, số khung RLHHC09027Y243964, màu sơn đỏ đen, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trả lại cho anh Nguyễn Thanh K.

- 01 (một) xe mô tô biển số 71H9-xxxx màu nâu vàng, nhãn hiệu SYM, số loại SHARK, số máy VVBA-D018744, số khung: 12DAD018744. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc đã trả lại cho anh Trần Văn H.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô 71H9-xxxx mang tên Trần Văn H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc đã trả lại cho anh Trần Văn H.

- 01 (một) bóp da màu nâu không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc đã trả lại cho anh Trần Văn H.

- 01 (một) bóp da màu nâu, hiệu Hermes, đựng trong hộp hình chữ nhật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc đã trả lại cho anh Trần Văn H.

- 01 (một) đĩa DVD do anh Nguyễn Thanh V, sinh năm: 1980, nơi cư trú: Ấp P K, xã Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc.

Quá trình điều tra, Bùi Lê P khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với những chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số 57/CT-VKSCL ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách để xét xử Bùi Lê P (X men) về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Lê P và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Lê P (X men) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Lê P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đề nghị ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho:

- Anh Nguyễn Thanh K 01 (một) xe mô tô biển số 63B9-xxxx, nhãn hiệu Honda, số loại WAVE ALPHA, số máy HC09E5343855, số khung RLHHC09027Y243964, màu sơn đỏ đen, đã qua sử dụng.

- Anh Trần Văn Hiếu 01 (một) xe mô tô biển số 71H9-xxxx màu nâu vàng, nhãn hiệu SYM, số loại SHARK, số máy VVBA-D018744, số khung: 12DAD018744; 01 giấy đăng ký xe mô tô 71H9-4730 mang tên Trần Văn H; 01 (một) bóp da màu nâu không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 (một) bóp da màu nâu, hiệu Hermes, đựng trong hộp hình chữ nhật.

Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 (một) đĩa DVD do anh Nguyễn Thanh V, sinh năm: 1980, nơi cư trú: ấp P K, xã Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Nguyễn Thanh K, Trần Văn H, Nguyễn Thị Thủy P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

* Tại đơn xin xét xử vắng mặt và bản Luận cứ bào chữa, người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, cũng như thống nhất về tội danh, văn bản áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Bùi Lê P có các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; khi gây án bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy, nên đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt bằng mức khởi điểm của khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Lách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa là không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên việc xét xử vắng mặt những người này là phù hợp với các Điều 291, 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Lê P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại; người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 30/01/2021 bị cáo Bùi Lê P đã lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Thanh K 01 (một) xe mô tô biển số 63B9-xxxx, nhãn hiệu Honda, số loại WAVE ALPHA; chiếm đoạt của anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị Thủy P 01 (một) xe mô tô biển số 71H9-xxxx màu nâu vàng, nhãn hiệu SYM, 01 (một) bóp da màu nâu không rõ nhãn hiệu, 01 (một) bóp da màu nâu, hiệu Hermes.

[3] Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 25/02/2021 của Hội đồng định giá huyện Chợ Lách kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 63B9-xxxx, nhãn hiệu Honda, số loại WAVE ALPHA, số máy HC09E5343855, số khung RLHHC09027Y243964, màu sơn đỏ đen, dung tích xi lanh 97 cm³, đã qua sử dụng có giá trị 6.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 05/02/2021 của Hội đồng định giá huyện Mỏ Cày Bắc kết luận: 01 (một) xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 71H9-xxxx màu nâu - vàng, nhãn hiệu SYM, số loại SHARK, số máy VVBA-D018744, số khung: 12ADAD018744 có giá trị 5.500.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG ngày 24/6/2021 của Hội đồng định giá huyện Mỏ Cày Bắc kết luận 01 bóp da màu nâu không rõ nhãn hiệu, không còn giá trị; 01 bóp da màu nâu hiệu Hermes giá 120.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo Bùi Lê P đã lén lút chiếm đoạt là 11.620.000 đồng (Mười một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 11.620.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Bùi Lê P đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Mặc dù, khi thực hiện hành vi bị cáo ở trong tình trạng bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tuy nhiên đây là nguyên nhân do bị cáo sử

dụng chất kích thích (do sử dụng nhiều loại ma túy) gây ra. Hiện nay bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

[5] Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản trái với ý muốn của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, muốn có được tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động chính đáng nên bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và tội phạm đã hoàn thành.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tại thời điểm gây án bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hiện nay bị rối loạn nhân cách và hành vi là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu (như đã nêu trên).

[7] Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên không xét đến.

[10] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã:

- Trả lại cho bị hại anh Nguyễn Thanh K 01 (một) xe mô tô biển số 63B9-xxxx, nhãn hiệu Honda, số loại WAVE ALPHA, số máy HC09E5343855, số khung RLHHC09027Y243964, màu sơn đỏ đen, đã qua sử dụng; anh Trần Văn Hiếu 01 (một) xe mô tô biển số 71H9-xxxx màu nâu vàng, nhãn hiệu SYM, số loại

SHARK, số máy VVBA-D018744, số khung: 12DAD018744; 01 giấy đăng ký xe mô tô 71H9-xxxx mang tên Trần Văn H; 01 (một) bóp da màu nâu không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 (một) bóp da màu nâu, hiệu Hermes, đựng trong hộp hình chữ nhật là phù hợp nên được ghi nhận.

- Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 (một) đĩa DVD do anh Nguyễn Thanh V, sinh năm: 1980, nơi cư trú: ấp P K, xã Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc.

[11] Việc bị cáo sử dụng xe đạp điện của anh Trần Bảo K, qua làm việc bị cáo và anh K đều xác định mặc dù bị cáo không có hỏi mượn xe trực tiếp anh K, nhưng anh K khi không thấy xe thì anh K biết là bị cáo mượn và bị cáo cũng xác định là mượn xe của anh K đi rồi trả lại nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[13] Xét lời trình bày và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về tội danh là phù hợp. Riêng về hình phạt tù như đã phân tích trên là không phù hợp với nhận định của HĐXX nên không được chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Bùi Lê P** (tên gọi khác: X men) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: **Bùi Lê P** (tên gọi khác: X men) 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo là ngày 02/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại: anh Nguyễn Thanh K 01 (một) xe mô tô biển số 63B9-xxxx, nhãn hiệu Honda, số loại WAVE ALPHA, số máy HC09E5343855, số khung RLHHC09027Y243964, màu sơn đỏ đen, đã qua sử dụng; anh Trần Văn H 01 (một) xe mô tô biển số 71H9-xxxx màu nâu vàng, nhãn hiệu SYM, số loại SHARK, số máy VVBA-D018744, số khung: 12DAD018744; 01 giấy đăng ký xe mô tô 71H9-4730 mang tên Trần Văn H; 01

(một) bóp da màu nâu không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 (một) bóp da màu nâu, hiệu Hermes, đựng trong hộp hình chữ nhật.

- Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 (một) đĩa DVD do anh Nguyễn Thanh V, sinh năm: 1980, nơi cư trú: ấp P K, xã Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc.

3. Về phần trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

4. Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Bùi Lê P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bào chữa cho bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Công an huyện Chợ Lách;
- Bộ phận HS CA huyện Chợ Lách;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Chí Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Công an huyện Chợ Lách;
- Bộ phận HS CA huyện Chợ Lách;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Đức